
Số: 01/2020/QĐST- DS

G, ngày 27 tháng 02 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ**

- Căn cứ vào Điều 48, khoản 4 Điều 157, điểm c khoản 1 Điều 217, các Điều 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Khoản 3 Điều 18 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 11/2019/TLST- DS, ngày 30 tháng 8 năm 2019 và Quyết định ra hạn thời hạn chuẩn bị xét xử số 04/2019/QĐST- DS, ngày 27 tháng 12 năm 2019 về việc “Tranh chấp quyền sử dụng đất”.

Xét thấy: Nguyên đơn là ông Hà Văn D có đơn xin rút toàn bộ đơn khởi kiện là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với quy định của pháp luật. Cần chấp nhận.

QUYẾT ĐỊNH

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số 11/2019/TLST- DS, ngày 30 tháng 8 năm 2019 về việc “Tranh chấp quyền sử dụng đất” giữa:

Nguyên đơn: Ông Hà Văn D, sinh năm 1958; trú tại: Đường 477, thôn B, xã G, huyện G, tỉnh N.

Bị đơn: Anh Lê Văn Đ, sinh năm 1987; trú tại: Đường 477, thôn B, xã G, huyện G, tỉnh N.

Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

+ Bà Trần Thị M, sinh năm 1960; trú tại: Đường 477, thôn B, xã G, huyện G, tỉnh N.

+ Chị Vũ Thị Băng T, sinh năm 1988; trú tại: Đường 477, thôn B, xã G, huyện G, tỉnh N.

2. Ông Hà Văn D có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 218 Bộ luật Tố tụng dân sự.

3. Về án phí, chi phí tố tụng khác:

3.1. Về án phí: Ông Hà Văn D không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho ông Hà Văn D số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí

ông D đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2013/0001304, ngày 30 tháng 8 năm 2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện G.

3.2. Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Ông Hà Văn D phải chịu toàn bộ chi phí xem xét thẩm định tại chỗ hết tổng số tiền là 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng). Ông D đã tạm ứng chi toàn bộ số tiền chi phí xem xét thẩm định tại chỗ 2.000.000 đồng.

4. Nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- *TAND tỉnh N;*
- *VKSND huyện G;*
- *THADS huyện G;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ, VP.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Hữu Q